

Số: /QĐ-SLĐTBXH

Đắk Nông, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế nâng lương trước thời hạn Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT- BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ, về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ, sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 03 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ kết quả góp ý từ Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở, về việc nâng bậc lương trước thời hạn của Sở Lao động – TB&XH;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2463/QĐ-LĐTBXH ngày 27/11/2020 của Giám đốc Sở Lao động – TB&XH tỉnh Đắk Nông.

Chánh Văn phòng Sở, Hội đồng nâng lương Sở; Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Nội vụ (thay b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Công Đoàn cơ sở (Phối hợp);
- Ban Thanh tra nhân dân (giám sát);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Công Tự

QUY CHẾ

Nâng lương trước thời hạn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-LĐTĐTBXH, ngày tháng năm
2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Công chức, viên chức là biên chế được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 2. Tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn

Đối tượng quy định tại Điều 1 của Quy chế này có đủ tiêu chuẩn, thời gian giữ bậc lương trong ngạch và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương trước thời hạn:

1. Đối với công chức:

a. Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b. Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật.

2. Đối với viên chức:

a. Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b. Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật.

Điều 3: Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

* Điều kiện và chế độ được hưởng:

Đối tượng quy định tại Điều 1 Quy chế này, qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn tại Điều 2 của Quy chế này và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn đối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu:

Công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc lương đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 của Quy chế này, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch và kể từ ngày có thông báo

nghỉ hưu đến ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại Khoản 1, Điều 3 của Quy chế này.

3. Trường hợp công chức, viên chức vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì công chức, viên chức được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại Khoản 1, 2 Điều này.

Điều 4. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn và xác định thành tích để nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

a. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, khách quan nhằm động viên khích lệ công chức, viên chức tham gia phong trào thi đua đạt được nhiều thành tích, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

b. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của công chức, viên chức; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác.

Trong cùng một cấp độ thành tích, ưu tiên xét trước đối với công chức, viên chức có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm.

c. Trường hợp nhiều người cùng có cấp độ thành tích khen thưởng như nhau, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Những người có thông báo nghỉ hưu;
- Những người là thương binh, bệnh binh, khuyết tật;
- Những người có diễn biến lương bất hợp lý (thiệt thòi);
- Người không giữ chức vụ lãnh đạo;
- Người dân tộc ít người, cán bộ nữ;
- Những người có năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

d. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Xác định thành tích để nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

a. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b. Đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì thành tích chỉ được tính từ sau ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn.

Chương II

TỶ LỆ, THỜI GIAN VÀ CẤP ĐỘ KHEN THƯỞNG XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 5. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

Tỷ lệ công chức và viên chức tại Điều 1 Quy chế này được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số công chức, viên chức trong danh sách trả lương. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị trực thuộc được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị trực thuộc được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn, không tính số người dư ra dưới 10 người.

Văn phòng Sở là 1 đơn vị; mỗi đơn vị trực thuộc là 01 đơn vị.

Điều 6. Cấp độ thành tích tương ứng trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đối với trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đảm bảo đạt một trong các thành tích sau:

a. Huân chương các loại.

b. Danh hiệu vinh dự Nhà nước; Anh hùng Lao động; Nhà Giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân; Nghệ sỹ nhân dân; Nghệ sỹ ưu tú.

c. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

d. Danh hiệu thi đua: Chiến sỹ thi đua toàn quốc hoặc chiến sỹ thi đua cấp tỉnh.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đảm bảo đạt một trong các thành tích sau:

a. Được tặng Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b. Danh hiệu thi đua: Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đảm bảo đạt một trong các thành tích sau:

a. Danh hiệu Lao động tiên tiến.

b. Giấy khen của Giám đốc Sở.

Chương III

QUY TRÌNH XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 7. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn

a. Hội đồng xét duyệt nâng lương trước thời hạn do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành theo quy định hiện hành.

Nhiệm vụ của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn sẽ được ghi cụ thể trong quyết định thành lập.

b. Thời gian nâng bậc lương trước thời hạn.

Thống nhất thực hiện việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được tiến hành 01 lần trong một năm (vào quý I). Để cho công chức, viên chức không bị thiệt về nâng lương trước thời hạn thì chủ động rà soát thời gian giữ ngạch lương để đề xuất trước.

Ví dụ: ông Nguyễn Văn C, thời gian nâng lương đúng hạn lần sau là ngày 01/6/2023, thì năm 2022 là đề xuất để được nâng lương trước thời hạn.

Trường hợp đã có thông báo nghỉ hưu thì xét theo thực tế phát sinh.

2. Quy trình xét

Bước 1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở họp xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức của đơn vị gửi về Hội đồng nâng lương của Sở (qua Văn phòng Sở) khi có yêu cầu đề tổng hợp.

Bước 2. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Sở tiến hành họp xét (trên cơ sở danh sách đề nghị nâng bậc lương thời trước hạn của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc do Văn phòng Sở tổng hợp).

Bước 3. Căn cứ kết luận của Hội đồng, Văn phòng Sở tham mưu cho Giám đốc Sở ban hành Quyết định hưởng nâng lương trước thời hạn hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định hiện hành.

3. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

Đối với các đơn vị trực thuộc Sở:

- a. Văn bản đề nghị.
- b. Biên bản họp.
- c. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.
- d. Quyết định nâng bậc lương của năm gần nhất; trường hợp có thiệt thòi về lương cần có bảng diễn biến về tiền lương.

Đối với các phòng chuyên môn thuộc Sở:

- a. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.
- b. Quyết định nâng bậc lương của năm gần nhất; trường hợp có thiệt thòi về lương cần có bảng diễn biến về tiền lương.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Quy chế này và thực hiện tốt công tác thống kê danh sách công chức, viên chức; diễn biến tiền lương; quản lý, theo dõi đầy đủ kết quả thi đua khen thưởng, để việc xem xét, giải quyết việc nâng bậc lương trước thời hạn được thuận lợi.

2. Văn phòng Sở (Cơ quan thường trực của Hội đồng nâng lương) chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Những nội dung nào chưa được đề cập trong Quy chế này, thì được thực hiện theo Thông tư số 08/2013/TT- BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của

Bộ Nội vụ; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ, sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở phản ánh với Văn phòng Sở (Cơ quan thường trực của Hội đồng nâng lương) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.